

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 06/2021/QĐST-DS

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 12 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình

Ông Trần Hoàng Liên

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2020/TLST-DS ngày 22/6/2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm: 1966 và ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963.

Cùng nơi cư trú: Khu phố 2, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Đ: Bà Trần Thị T, sinh năm 1966 (Theo giấy ủy quyền ngày 04/6/2020).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Văn Ph – Luật sư Văn Phòng luật sư Duy Ph, Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Khu K1, phường T, TP. P, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm 1948.

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Ánh T, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Ánh T: Ông Hứa Thanh K, sinh năm 1955 (Theo giấy ủy quyền ngày 17/8/2021).

Nơi cư trú: 13 Ng, phường M, TP. P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Ông Trần Trung Th, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường A, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

3. Bà Trần Thị Xuân L, sinh năm 1967.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường A, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Xuân L và ông Trần Trung Th: Bà Trần Thị Ánh T, sinh năm 1958 (Theo giấy ủy quyền ngày 10/12/2020 và Giấy ủy quyền ngày 14/12/2020).

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường A, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

4. Ông Trần Văn H, sinh năm 1952.

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 04/4/2005 giữa ông Nguyễn Văn Đ, bà Trần Thị T với bà Trần Thị N có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị T thống nhất hoán đổi vị trí thửa đất đã nhận chuyển nhượng, từ thửa đất số 302 (tách từ thửa 106), tờ bản đồ địa chính số 7-(2) diện tích 39,8m², tọa lạc tại phường Bảo An, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận theo hợp đồng chuyển nhượng ngày 04/4/2005 sang thửa đất số 310 (tách từ thửa 106), tờ bản đồ địa chính số 7-(2) diện tích 36,6m² tọa lạc tại phường Bảo An, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận với bà Trần Thị N, ông Trần Văn H, bà Trần Thị Ánh T, ông Trần Trung Thu và bà Trần Thị Xuân Lan.

Ông Nguyễn Văn Đ, bà Trần Thị T được quyền sử dụng diện tích đất 36,6m² thuộc thửa đất số 310 (tách từ thửa 106), tờ bản đồ địa chính số 7-(2), tọa lạc tại phường Bảo An, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (trong đó có 0,3m² là đất giao thông theo nền bản đồ năm 1998).

Vị trí tứ cận của thửa đất 310 như sau: Cạnh phía Đông dài 2,80m giáp nhà bà Trần Thị T; cạnh phía Tây dài 2,80m giáp đường đi; cạnh phía Nam dài 13,00m giáp nhà bà Trần Thị T; cạnh phía Bắc dài 13,40m giáp nhà bà Trần Thị Ánh T.

Bà Trần Thị Ánh T hiện đang sử dụng đất có trách nhiệm giao thửa đất số 310 (tách từ thửa 106), tờ bản đồ địa chính số 7-(2), tọa lạc tại phường Bảo An, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận cho ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị T.

Ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị T có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để đăng ký kê khai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 310 (tách từ thửa 106), tờ bản đồ địa chính số 7-(2), tọa lạc tại phường Bảo An, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn Đ, bà Trần Thị T đồng ý chịu 11.409.000 đồng chi phí đo đạc, định giá. Ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị T đã nộp đủ chi phí đo đạc, định giá.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị T đồng ý chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0021865 ngày 22/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Kèm theo trích lục số 4280/VPĐKĐĐNT-CNPRTC ngày 03/11/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh Phan Rang – Tháp Chàm).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP.PRTC;
- THADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hùng